TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 12 /2021/QĐST - DS	*Thanh Sơn, ngày 05 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021 về việc các đ- ương sự đã thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST- DS ngày 28 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ- ương sự đ- ợc ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đ- ương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam

Địa chỉ trụ sở: Tầng 4, tòa nhà N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vĩnh H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Phú Thọ (Theo Quyết định số 01A/2020/QĐ - NHHT ngày 10/01/2020 do chủ tịch HĐQT NHHT xã Việt Nam ký)

Địa chỉ: Số nhà 1959, đường Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Hồng K – Cán bộ tín dụng phòng giao dịch số 4.

- Bị đơn: Bà Vi Thị Khánh Ng - Sinh năm 1966 và chồng là ông Nguyễn Đức T - Sinh năm: 1958.

Ông Nguyễn Đức T ủy quyền cho bà Vi Thị Khánh Ng tham gia tố tụng

Đều có địa chỉ: Khu Liên Đồng, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đ- ương sự cụ thể nh- sau:

Tính đến ngày 08/7/2021 bà Vi Thị Khánh Ng và ông Nguyễn Đức T còn nợ của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Phú Thọ - Phòng giao dịch số 04 tổng số tiền: 164.053.109đ (Một trăm sáu mươi bốn triệu không trăm năm mươi ba nghìn một trăm linh chín đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 120.000.000đ (Một trăm hai mươi

triệu đồng); Nợ lãi là: 44.053.109 đ (Bốn mươi bốn triệu không trăm năm mươi ba nghìn một trăm linh chín đồng).

Nay hai bên tự nguyện thỏa thuận: Bà Vi Thị Khánh Ng và Ông Nguyễn Đức T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Phú Thọ - Phòng giao dịch số 04 tổng số còn nợ là: 164.053.109đ (Một trăm sáu mươi tư triệu không trăm năm mươi ba nghìn một trăm linh chín đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 120.000.000 đ (Một trăm hai mươi triệu đồng); Nợ lãi là: 44.053.109 đ (Bốn mươi bốn triệu không trăm năm mươi ba nghìn một trăm linh chín đồng).

Phương thức trả nợ: Hàng tháng bà Vi Thị Khánh Ng và ông Nguyễn Đức T có trách nhiệm thanh toán số tiền 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng)/tháng cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Phú Thọ - Phòng giao dịch số 04 kể từ tháng 8 năm 2021 đến khi thanh toán xong mọi nghĩa vụ trả nợ.

Ngoài ra bà Vi Thị Khánh Ng và ông Nguyễn Đức T còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số: TDCD200002/HĐCV kể từ sau ngày 08/7/2021 đến khi các bên thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ đối với toàn bộ khoản vay nói trên.

Trường hợp bà Vi Thị Khánh Ng và ông Nguyễn Đức T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án khấu trừ trực tiếp vào khoản tiền lương hàng tháng của bà Vi Thị Khánh Ng.

- Về án phí: Bị đơn bà Vi Thị Khánh Ng và ông Nguyễn Đức T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.101.327 đồng (Bốn triệu một trăm linh một nghìn ba trăm hai mươi bảy đồng). Trả lại cho ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 3.900.000đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0003504 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKS tỉnh + huyện*
- *Chi cục THADS huyện*
- *L- u HSVA*

Thẩm phán

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa